

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 187/2019/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2019 giữa người yêu cầu:

+ Bà Nguyễn Thị T - sinh năm 1971. Trú tại: Tổ 28, phường HM, quận L, thành phố Đà Nẵng.

+ Ông Phạm Văn D - sinh năm 1970. Trú tại: Tổ 28, phường HM, quận L, thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 417 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, điều 81 và 82 Luật Hôn nhân và gia đình Việt Nam;

Căn cứ vào Công văn số 310/TANDTC-PC ngày 11 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân Tối cao.

Căn cứ vào biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và biên bản thuận tình ly hôn do Trung tâm hòa giải - đối thoại Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu lập ngày 29 tháng 5 năm 2019;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn của các đương sự được ghi trong biên bản thuận tình ly hôn lập ngày 29 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản thuận tình ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của người yêu cầu cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị T và ông Phạm Văn D thống nhất thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 78, quyển số 01 ngày 28 tháng 11 năm 1997 của UBND phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị T và ông Phạm Văn D xác nhận có 04 con chung Phạm Thị Kim O - Sinh ngày 24.3.1996; Phạm Thị Kim A - Sinh ngày 08.02.1998; Phạm Thị Kim D - Sinh ngày 17.7.2007 và Phạm Thị Kim Loan - Sinh ngày 12.6.2014. Hai bên đương sự thống nhất thỏa thuận như sau:

Bà Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung Phạm Thị Kim D - Sinh ngày 17.7.2007 và Phạm Thị Kim Loan- Sinh ngày 12.6.2014 và ông Phạm Văn D không cấp dưỡng nuôi con.

Đối với các chung Phạm Thị Kim O và Phạm Thị Kim A đã thành niên nên bà Nguyễn Thị T và ông Phạm Văn D không đề cập đến.

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị T và ông Phạm Văn D tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Nguyễn Thị T và ông Phạm Văn D xác nhận không có.

2. Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) Bà Nguyễn Thị T và ông Phạm Văn D tự nguyện chịu, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp tại biên lai thu số 0006207 ngày 29.5.2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng. Bà Nguyễn Thị T và ông Phạm Văn D đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND. quận Liên Chiểu;
- CCTHADS. quận Liên Chiểu;
- UBND p. Hòa Minh, q. Liên Chiểu, TP Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Phạm Thanh Thủy